TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HỒNG** TỈNH ĐỒNG THÁP	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2017/HSST
Ngày: 22- 12- 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Văn Koan.

2. Bà Nguyễn Thị Phương Khánh.

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:**

Ông Nguyễn Văn Cương.

Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng tham gia phiên tòa*:**

Ông Võ Văn Hiền Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Trương Văn T (tên gọi khác: **B)**, sinh năm 1972; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã P, huyện H, tỉnh Đ; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Trương N, sinh năm 1930 (sống) và bà Huỳnh R, sinh năm 1940 (chết); Vợ: Mai P, sinh năm 1979; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2001; Bị cáo có 09 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 08 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Tạm giam: Ngày 04- 11- 2017.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại:

Đỗ Đ, sinh năm 1969.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã P, huyện H, tỉnh Đ.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trương Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 09- 8- 2017, Trương Văn T (tên gọi khác: B) đến nhà ông Đỗ Đ ở ấp T, xã P, huyện H, tỉnh Đ để nói chuyện về việc chặt cây gòn, nên giữa T và ông Đ xảy ra cự cãi, ông Đ có dùng chân đạp và dùng tay xô T ra khỏi nhà thì được mọi người can ngăn.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Trương Văn T lấy 01 cây kéo bỏ vào trong túi quần đang mặc và điều khiển xe mô tô đi tìm ông Đ để đánh trả thù. T chạy xe đến nhà ông Lê Ng, T hỏi ông Ng: "*Ông Đ có lại đây không?*", ông Ng trả lời: "*Không có*"; T tiếp tục hỏi: "*Thường ngày ông Đ ngủ ở đâu?*", ông Ng trả lời "*Ông Đ ngủ giữ hầm cá*". T đi đến trại giữ cá của ông Đ ở ấp A, xã Y, huyện Tân Hồng thì nhìn thấy ông Đ nằm trong mùng, T đi đến nói: "*Lúc nãy sao đạp tôi anh Tư?*", vừa nói xong, T xông vào giở mùng lên đánh ông Đ khoảng 04 - 05 cái trúng vào vùng mặt. Sau khi đánh xong, T đi ra ngoài thì nghe ông Đ nói: "*Tao làm gì mà mày đánh tao dữ vậy B*?" nên tay phải T lấy cây kéo trong túi quần ra đi đến giở mùng lên, tay trái nắm ngực ông Đ, tay phải T cầm cây kéo quơ nhiều lần vào vùng mặt ông Đ và nói: "*Phải tôi gặp anh ngoài đường là tôi đánh anh chết rồi*", sau đó T thấy mặt ông Đ bị chảy máu nên buông ra và đi về nhà. Sau khi ông Đ bị thương tích thì được mọi người đưa đến Bệnh viện Quốc tế Thái Hòa điều trị, đến ngày 13- 8- 2017 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 296/TgT ngày 06- 10- 2017 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận về thương tích của ông Đỗ Đ như sau:

- Đa chấn thương phần mềm không để lại dấu vết không cho tỷ lệ %.

- Sẹo vết thương phần mềm má trái lành xấu, ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12- 6- 2014, tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Đỗ Đ do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 12%.

- Tổn thương trên do vật có cạnh sắt nhọn gây ra.

Vật chứng của vụ án thu giữ gồm:

- 01 cây kéo bằng kim loại dài 23 cm (phần lưỡi dài 14 cm có chữ Ph và số 475, phần cán dài 09 cm, có bọc lớp nhựa màu đen, có chữ kéo thép Ph A1 - chất lượng cao).

Trong giai đoạn điều tra, bị cáo Trương Văn T đã thỏa thuận và bồi thường xong cho người bị hại Đỗ Đ số tiền: 15.684.000 đồng (bao gồm: Tiền thuốc điều trị, tiền tàu xe, chi phí ăn, ở...).

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 29- 11- 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Trương Văn T về tội "Cố ý

gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009- sau đây viết tắt là Bộ luật hình sự).

Qua xét xử tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Trương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận khoảng 21 giờ ngày 09- 8- 2017, bị cáo có đến nhà ông Đỗ Đ để giải thích về mâu thuẫn từ việc đốn cây gòn nhưng bị ông Đ đạp ra khỏi nhà. Sau khi được nhiều người can ngăn thì bị cáo bỏ về nhà và đi uống cà phê. Vì còn tức chuyện bị ông Đ đạp, bị cáo lấy cây kéo bỏ vào túi quần đang mặc và đi tìm ông Đ đánh trả thù. Khi đến hầm cá của ông Đ gặp ông Đ đang nằm trong mùng, bị cáo giở mùng lên đánh ông Đ 04 - 05 cái vào mặt và bỏ đi ra ngoài, bị cáo nghe ông Đ nói "*Tao làm gì mà mày đánh tao dữ vậy B?*" thì bị cáo quay lại dùng cây kéo mang theo quơ nhiều lần vào vùng mặt của ông Đ gây thương tích, đến khi thấy mặt ông Đ chảy nhiều máu thì bị cáo bỏ về nhà. Bị cáo cho rằng do bị cáo buồn chuyện gia đình nên có uống rượu, vì uống rượu nên thiếu kiềm chế mà gây thương tích cho ông Đ. Đến nay, bị cáo đã bồi thường cho ông Đ được 15.684.000 đồng, bao gồm các khoản: Tiền thuốc điều trị, tiền tàu xe, chi phí ăn ở…

Tại phiên tòa, người bị hại Đỗ Đ trình bày rằng khoảng 21 giờ ngày 09- 8- 2017, bị cáo T có đến nhà ông và T đưa đầu vào nhà kêu ông đánh T đi, nên ông có dùng tay đẩy T ra ngoài, T bị vấp nên ngã xuống đất thì mọi người đến can ngăn, T bỏ về nhà. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, ông đang ngủ một mình để giữ hầm cá thì bị đánh bất tỉnh, khi tỉnh dậy thì phát hiện trên má trái có vết thương chảy máu nên được người nhà đưa đến Bệnh viện Quốc tế Thái Hòa ở thành phố C điều trị, sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy ở thành phố Hồ Chí Minh điều trị và xuất viện. Ông Đ cho rằng ông không biết ai đánh mình, sau này ông mới biết người gây thương tích cho ông là bị cáo T. Hiện ông và T đã thỏa thuận và T đã bồi thường cho ông số tiền 15.684.000 đồng, bao gồm: Tiền thuốc điều trị, tiền tàu, xe, chi phí ăn, ở. Tại phiên tòa hôm nay, ông Đ không yêu cầu T bồi thường thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Trương Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên cho rằng bị cáo đã thành khẩn khai báo và đã bồi thường cho người bị hại xong nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo các điểm p, b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo từng được Giám đốc Công an tỉnh Đồng Tháp tặng giấy khen về thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án: Từ 02 năm tù đến 03 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại không yêu cầu nên không xem xét. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 cây kéo bằng kim loại dài 23 cm (phần lưỡi dài 14 cm có chữ Phương và số 475, phần cán dài 09 cm, có bọc lớp nhựa màu đen, có chữ kéo thép Phương A1 - chất lượng cao) là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Trương Văn T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được sớm về với gia đình, làm công dân có ích cho xã hội. Bị cáo xin lỗi người bị hại vì đã gây ra thương tích cho người bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà sơ thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người làm chứng,

XÉT THẤY

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trương Văn T đã thành khẩn thừa nhận hành vi vi phạm như Cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận xuất phát từ động cơ muốn trả thù ông Đỗ Đ, do ông Đ đã dùng chân đạp bị cáo, nên bị cáo tìm gặp ông Đ đang ngủ trong mùng tại hầm cá thì liền dùng tay đánh ông Đ và dùng kéo quơ vào mặt ông Đ nhiều cái với mục đích là muốn gây thương tích cho ông Đ. Hành vi nói trên của bị cáo đã gây ra hậu quả cho ông Đ là: Đa chấn thương phần mềm, sẹo vết thương phần mềm má trái lành xấu, ảnh hưởng thẩm mỹ với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%.

Xét thấy tại phiên tòa, ông Đỗ Đ cho rằng khi ông đang ngủ và bị đánh thì ông không biết ai là người đánh mình, nhưng qua lời khai nhận của bị cáo đã phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vết thương trên cơ thể của ông Đỗ Đ, phù hợp kết quả giám định thương tật, vật chứng thu giữ được, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở khẳng định bị cáo Trương Văn T là người gây thương tích cho ông Đ. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trương Văn T đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Bị cáo cho rằng do buồn chuyện gia đình, vợ con nên uống rượu và bị rượu kích thích nên không làm chủ được bản thân dẫn đến đánh ông Đ bị thương tích. Xét thấy việc bị cáo sử dụng rượu không phải là điều kiện để loại trừ trách nhiệm hình sự, nên bị cáo phải gánh chịu hậu quả pháp lý do hành vi trái pháp luật mà bị cáo đã gây ra. Mặt khác, việc vợ, con bị cáo bỏ đi nhiều năm không quan tâm đến bị cáo cũng đã thể hiện cuộc sống gia đình bị cáo không được hạnh phúc, lẽ ra bị cáo nên nhìn lại mình, phấn đấu vươn lên trong cuộc sống, cố gắng làm việc, phát triển kinh tế, làm công dân có ích, nhưng trái lại bị cáo sử dụng rượu như là phương tiện để trốn tránh nghịch cảnh và dẫn đến phạm tội, đây là điều không thể chấp nhận được. Xét thấy, sức khỏe của con người là vốn quý luôn được pháp luật bảo vệ, nên hành vi cố ý gây thương tích cho người khác của bị cáo phải được xét xử nghiêm minh, không chỉ vì cần thiết phải áp dụng chế tài đối với bị cáo, mà còn để giữ vững an ninh, chính trị- trật tự an toàn xã hội trên địa bàn và nhằm mục đích giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Vì lẽ đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã tích cực bồi thường cho người bị hại, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo rất thành

khẩn khai báo, do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, do người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo từng được Giám đốc Công an tỉnh Đồng Tháp tặng giấy khen về thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Từ các căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo đã phạm.

Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về vật chứng: Cần phải tịch thu, tiêu hủy cây kéo bằng kim loại là công cụ phạm tội.

Xét thấy lời phát biểu về quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Văn T 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giam 04- 11- 2017.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cây kéo bằng kim loại dài 23 cm (phần lưỡi dài 14 cm có chữ Ph và số 475, phần cán dài 09 cm có bọc lớp nhựa màu đen, có chữ kéo thép Ph A1 - chất lượng cao).

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29- 11- 2017).

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (22- 12- 2017).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐT;
- VKSND huyện Tân Hồng, tỉnh ĐT;
- CC THADS huyện Tân Hồng, tỉnh ĐT;
- Cơ quan THAHS CA Tân Hồng, tỉnh ĐT;
- UBND xã Tân Phước, huyện Tân Hồng, ĐT;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: HS VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuấn Anh